

**QUY ĐỊNH**  
**về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng, Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;

- Căn cứ Kết luận số 159-KL/TW, ngày 29/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương "tinh, gọn, mạnh" đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới,

Bộ Chính trị quy định về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam như sau:

**A- HỆ THỐNG TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC CẤP**

Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân Việt Nam thông qua hệ thống tổ chức đảng, hệ thống tổ chức chỉ huy, hệ thống cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp và tổ chức quần chúng ở đơn vị cơ sở. Nhà nước thống nhất quản lý đối với Quân đội và sự nghiệp quốc phòng theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam hoạt động theo Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Hệ thống tổ chức đảng trong Quân đội được lập tương ứng với hệ thống tổ chức của Quân đội, cụ thể như sau:

Toàn quân có Quân uỷ Trung ương do Bộ Chính trị chỉ định, gồm một số Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng công tác trong Quân đội và một số Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng công tác ngoài Quân đội, đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng mà thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương có số lượng từ 7 đến 9 đồng chí. Đồng chí Tổng Bí thư là Bí thư Quân uỷ Trung ương. Sau đại hội toàn quốc của Đảng, căn cứ vào Điều lệ Đảng và sự phân công công tác của Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương nhiệm kỳ trước chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương đề nghị Bộ Chính trị chỉ định Quân uỷ Trung ương nhiệm kỳ mới. Nhiệm kỳ của Quân uỷ Trung ương được tính từ khi Bộ Chính trị chỉ định

và kết thúc khi Bộ Chính trị có quyết định chỉ định Quân uỷ Trung ương nhiệm kỳ mới.

Các cấp uỷ đảng (từ cấp trực thuộc Quân uỷ Trung ương đến chi bộ) ở cấp nào do đại hội đảng bộ (chi bộ) cấp đó bầu. Hội nghị đảng uỷ bầu ban thường vụ có số lượng uỷ viên không quá một phần ba tổng số cấp uỷ viên cùng cấp, bầu bí thư, phó bí thư trong số uỷ viên ban thường vụ; bầu uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra trong số uỷ viên uỷ ban kiểm tra. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp, nơi có ban thường vụ thì ban thường vụ chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ; các thành viên, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp dưới; trường hợp đặc biệt do cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ định.

## **I- TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI**

1. Ở quân khu lập đảng bộ quân khu; đảng uỷ quân khu là cấp uỷ trực thuộc Quân uỷ Trung ương, gồm các đồng chí uỷ viên công tác trong đảng bộ quân khu do đại hội cùng cấp bầu có số lượng từ 15 đến 21 uỷ viên và các đồng chí là bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ (sau đây gọi chung là tỉnh uỷ) trên địa bàn quân khu được Bộ Chính trị chỉ định tham gia. Trường hợp thật cần thiết, Bộ Chính trị, Ban Bí thư có thể chỉ định một số đồng chí khác có cơ cấu thích hợp tham gia đảng uỷ quân khu. Ban thường vụ đảng uỷ quân khu có từ 5 đến 7 uỷ viên công tác trong đảng bộ quân khu.

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì kịp thời phối hợp với Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định đồng chí bí thư tỉnh uỷ trên địa bàn và các đồng chí khác có cơ cấu thích hợp tham gia đảng uỷ quân khu. Việc chỉ định tham gia đảng uỷ quân khu được thể hiện trong quyết định chuẩn y kết quả bầu cử; quyết định điều động, phân công công tác hoặc có quyết định chỉ định riêng. Các đồng chí bí thư tỉnh uỷ và các đồng chí khác được Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định tham gia đảng uỷ quân khu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ viên (trừ quyền ứng cử); thực hiện chế độ sinh hoạt theo quy chế làm việc của đảng uỷ quân khu; tham gia đảng uỷ quân khu từ khi được Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ định và kết thúc khi thôi giữ chức vụ tương ứng.

2. Ở quân chủng, quân đoàn, Bộ đội Biên phòng, Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng, Cơ quan Tổng cục Chính trị, các tổng cục, Ban Cơ yếu Chính phủ, Cảnh sát biển Việt Nam và tương đương lập đảng bộ. Đảng uỷ các tổ chức đảng nói trên là cấp uỷ trực thuộc Quân uỷ Trung ương, có số lượng từ 15 đến 21 uỷ viên.

Ở binh chủng, binh đoàn, học viện, trường sĩ quan, bệnh viện, viện nghiên cứu, tổng công ty, tập đoàn kinh tế và tương đương trực thuộc Bộ Quốc phòng lập đảng bộ. Đảng uỷ các tổ chức đảng nói trên là cấp uỷ trực thuộc Quân uỷ Trung ương, có số lượng từ 9 đến 17 uỷ viên.

3. Ở sư đoàn, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển, cấp cục có đơn vị trực thuộc đủ điều kiện lập đảng bộ cơ sở; học viện, trường sĩ quan, trường đại học, trường quân sự và tương đương trực thuộc quân khu, quân chủng, quân đoàn, Bộ đội Biên phòng, các tổng cục, binh chủng và tương đương lập đảng bộ. Đảng uỷ các tổ chức đảng nói trên là cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, có số lượng từ 9 đến 15 uỷ viên.

4. Ở lữ đoàn, trung đoàn và tương đương; ở tiểu đoàn, hải đoàn, hải đội trực thuộc sư đoàn, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển, quân khu, quân chủng, quân đoàn, Bộ đội Biên phòng, binh chủng và tương đương; ở các hệ, tiểu đoàn quản lý học viện; các phòng, khoa thuộc các học viện, trường sĩ quan, trường đại học, trường quân sự trực thuộc quân khu, quân đoàn, binh chủng, bệnh viện trực thuộc Bộ; Học viện Kỹ thuật Mật mã, trường cao đẳng, trường hạ sĩ quan, trường trung cấp, trường dạy nghề, bệnh viện thuộc quân khu, quân chủng, Bộ đội Biên phòng, tổng cục, Ban Cơ yếu Chính phủ; cấp cục, phòng, ban thuộc Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng, Cơ quan Tổng cục Chính trị, các tổng cục, quân khu, quân chủng, quân đoàn, Bộ đội Biên phòng, binh chủng, binh đoàn; cấp phòng thuộc sư đoàn, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển và tương đương lập tổ chức cơ sở đảng. Đảng uỷ, chi uỷ các tổ chức cơ sở đảng nói trên là cấp uỷ cơ sở. Đảng uỷ cơ sở có số lượng từ 5 đến 15 uỷ viên. Những đảng uỷ có 9 uỷ viên trở lên bầu ban thường vụ; bầu bí thư, phó bí thư trong số uỷ viên ban thường vụ. Đảng uỷ cơ sở dưới 9 uỷ viên bầu bí thư, phó bí thư.

5. Ở tiểu đoàn trực thuộc lữ đoàn, trung đoàn và tương đương lập đảng bộ bộ phận. Đảng uỷ bộ phận có số lượng từ 5 đến 7 uỷ viên.

6. Ở đại đội và tương đương lập chi bộ. Chi bộ có từ 9 đảng viên chính thức trở lên bầu chi uỷ, có số lượng từ 3 đến 5 uỷ viên. Chi bộ có đông đảng viên bầu chi uỷ không quá 7 uỷ viên. Chi bộ dưới 9 đảng viên chính thức bầu bí thư, nếu cần bầu một phó bí thư.

## **II- TỔ CHỨC ĐẢNG Ở CƠ QUAN QUÂN SỰ, ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI ĐỊA PHƯƠNG TỈNH, THÀNH PHỐ; TỔ CHỨC ĐẢNG Ở BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ VÀ ĐƠN VỊ DÂN QUÂN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU (SAU ĐÂY GỌI CHUNG LÀ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ VÀ ĐƠN VỊ DÂN QUÂN CẤP XÃ)**

1. Ở cơ quan quân sự và đơn vị bộ đội địa phương tỉnh, thành phố lập đảng bộ quân sự tỉnh, thành phố đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của tỉnh uỷ, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng uỷ quân sự cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương, nghị quyết của Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng (nơi có biên giới). Đảng uỷ quân sự tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là đảng uỷ quân sự tỉnh) trực thuộc tỉnh uỷ, là cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, gồm các đồng chí uỷ viên công tác trong đảng bộ quân sự tỉnh do

đại hội cùng cấp bầu có số lượng từ 13 đến 19 uỷ viên (riêng Đảng uỷ Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Đảng uỷ Quân sự Thành phố Hồ Chí Minh có số lượng từ 15 đến 21 uỷ viên) và các đồng chí bí thư tỉnh uỷ, phó bí thư tỉnh uỷ là chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định tham gia. Đồng chí bí thư tỉnh uỷ trực tiếp làm bí thư đảng uỷ quân sự tỉnh. Đồng chí chỉ huy trưởng, chính uỷ bộ chỉ huy quân sự tỉnh tham gia ban chấp hành đảng bộ tỉnh; trong đó, đồng chí chỉ huy trưởng tham gia ban thường vụ tỉnh uỷ.

Các đồng chí được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định tham gia đảng uỷ quân sự tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ viên (trừ quyền ứng cử); thực hiện chế độ sinh hoạt theo quy chế làm việc của đảng uỷ quân sự tỉnh; tham gia đảng uỷ quân sự tỉnh từ khi được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định và kết thúc khi thôi giữ chức vụ bí thư tỉnh uỷ và chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh.

**2.** Ở ban chỉ huy phòng thủ khu vực lập đảng bộ cơ sở trực thuộc đảng uỷ quân sự tỉnh; đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực gồm các đồng chí uỷ viên công tác trong đảng bộ ban chỉ huy phòng thủ khu vực do đại hội cùng cấp bầu có số lượng từ 9 đến 15 uỷ viên và các đồng chí bí thư đảng uỷ xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là đảng uỷ xã) trên địa bàn khu vực phòng thủ được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định tham gia. Ban thường vụ đảng uỷ có số lượng từ 3 đến 5 uỷ viên công tác trong đảng bộ ban chỉ huy phòng thủ khu vực.

Ban tổ chức tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với ban thường vụ đảng uỷ quân sự tỉnh đề nghị ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định đồng chí bí thư đảng uỷ xã trên địa bàn tham gia đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực. Việc chỉ định các đồng chí bí thư đảng uỷ xã tham gia đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực được thể hiện trong quyết định chuẩn y kết quả bầu cử; quyết định điều động, phân công công tác hoặc có quyết định chỉ định riêng. Các đồng chí bí thư đảng uỷ xã được chỉ định tham gia đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ viên (trừ quyền ứng cử); thực hiện chế độ sinh hoạt theo quy chế làm việc của đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực; tham gia đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực từ khi được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định và kết thúc khi thôi giữ chức vụ bí thư đảng uỷ xã.

**3.** Ở ban chỉ huy bộ đội biên phòng lập đảng bộ cơ sở. Đảng bộ ban chỉ huy bộ đội biên phòng đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của đảng uỷ quân sự tỉnh (nơi có biên giới), đồng thời chấp hành nghị quyết của Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng. Đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng gồm các đồng chí uỷ viên công tác trong đảng bộ ban chỉ huy bộ đội biên phòng do đại hội cùng cấp bầu có số lượng từ 9 đến 15 uỷ viên và đồng chí phó bí thư đảng uỷ xã (nơi có biên giới) được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định tham gia; ban thường vụ đảng uỷ có số lượng từ 3 đến 5 uỷ viên công tác trong đảng bộ ban chỉ huy bộ đội biên phòng.

Ban tổ chức tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với ban thường vụ đảng uỷ quân sự tỉnh đề nghị ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định đồng chí phó bí thư đảng uỷ xã (nơi có biên giới) tham gia đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng. Việc chỉ định đồng chí phó bí thư đảng uỷ xã tham gia đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng được thể hiện trong quyết định chuẩn y kết quả bầu cử; quyết định điều động, phân công công tác hoặc có quyết định chỉ định riêng. Đồng chí phó bí thư đảng uỷ xã được chỉ định tham gia đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ viên (trừ quyền ứng cử); thực hiện chế độ sinh hoạt theo quy chế làm việc của đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng; tham gia đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng từ khi được ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định và kết thúc khi thôi giữ chức vụ phó bí thư đảng uỷ xã.

4. Ở các đồn biên phòng và tương đương lập đảng bộ bộ phận (chi bộ) trực thuộc đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng. Số lượng uỷ viên ban chấp hành thực hiện như quy định đối với đảng uỷ bộ phận (chi bộ) trong Đảng bộ Quân đội.

5. Ở ban chỉ huy quân sự và đơn vị dân quân cấp xã lập chi bộ quân sự xã trực thuộc đảng uỷ xã. Chi bộ quân sự xã đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của đảng uỷ xã, đồng thời chấp hành nghị quyết của đảng uỷ quân sự cấp trên về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

Đảng viên của chi bộ quân sự xã, gồm: Bí thư đảng uỷ, chủ tịch uỷ ban nhân dân xã; các đảng viên trong ban chỉ huy quân sự xã, đơn vị dân quân thường trực, dân quân cơ động và dân quân biển (nếu có). Chi bộ có 9 đảng viên chính thức trở lên bầu chi uỷ có số lượng từ 3 đến 5 uỷ viên, chi bộ đông đảng viên bầu không quá 7 chi uỷ viên. Đồng chí bí thư đảng uỷ xã trực tiếp làm bí thư chi bộ quân sự xã từ khi được đảng uỷ (ban thường vụ đảng uỷ) xã chỉ định và kết thúc khi thôi giữ chức vụ bí thư đảng uỷ xã. Đồng chí chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự xã tham gia đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ xã.

Nhiệm vụ, mối quan hệ của chi bộ quân sự xã thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

6. Cơ quan chính trị cấp trên phối hợp với cấp uỷ địa phương chỉ đạo công tác đảng, công tác chính trị đối với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng (nơi có biên giới) địa phương. Phối hợp với các ban của cấp uỷ địa phương hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các mặt công tác trên.

### **III- TỔ CHỨC ĐẢNG SINH HOẠT TẠM THỜI**

Khi có yêu cầu nhiệm vụ phải tổ chức lực lượng lâm thời và đủ điều kiện theo quy định của Điều lệ Đảng thì cấp uỷ cấp trên ra quyết định thành lập tổ chức đảng sinh hoạt tạm thời và chỉ định cấp uỷ, bí thư, phó bí thư để lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, cấp uỷ có thẩm quyền ra quyết định giải thể tổ chức đảng sinh hoạt tạm thời đó và báo cáo

cấp uỷ cấp trên. Trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng như tình huống thiết quân luật,... thì cấp có thẩm quyền chỉ định cấp uỷ lâm thời, bí thư, phó bí thư để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao và quyết định giải thể cấp uỷ sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Nội dung cụ thể giao Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương hướng dẫn thực hiện.

## **B- CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP UỶ, TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG VÀ ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN**

### **I- QUÂN UỶ TRUNG ƯƠNG, BAN THƯỜNG VỤ QUÂN UỶ TRUNG ƯƠNG**

#### **1. Quân uỷ Trung ương**

##### *a) Chức năng*

Nghiên cứu, đề xuất trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định những vấn đề về đường lối, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, cơ yếu; lãnh đạo mọi mặt trong Quân đội.

##### *b) Nhiệm vụ*

- Nghiên cứu, đề xuất trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định đường lối, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, cơ yếu; kế hoạch phòng thủ đất nước, phương án tác chiến chiến lược; các chiến lược về quân sự, quốc phòng, các chủ trương, đề án về tổ chức Quân đội; phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, xây dựng Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ; chiến lược xây dựng công nghiệp quốc phòng và trang bị cho Quân đội; xây dựng hậu phương chiến lược; công tác quân sự địa phương; công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng; ngân sách quốc phòng; cơ chế Đảng lãnh đạo Quân đội; những chủ trương lớn về công tác đảng, công tác chính trị; chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với Quân đội, Dân quân tự vệ, cơ yếu và những vấn đề khác mà Quân uỷ Trung ương đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định.

- Phối hợp và hướng dẫn các cấp uỷ địa phương, các đảng uỷ trực thuộc Trung ương thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên vững mạnh và thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Các cấp uỷ địa phương, các đảng uỷ trực thuộc Trung ương có trách nhiệm lãnh đạo thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra của Quân uỷ Trung ương về các nội dung công tác trên.

- Lãnh đạo xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở, bảo đảm Quân đội luôn trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, tuyệt đối

trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Quân đội, đoàn kết thống nhất nội bộ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, có trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu ngày càng cao, có năng lực chỉ huy và tác chiến thắng lợi trong mọi tình huống, là lực lượng nòng cốt cùng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, tham gia xây dựng đất nước.

- Xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình, phê bình và các chế độ sinh hoạt đảng. Lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên thuộc diện Quân uỷ Trung ương quản lý; thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính, kế hoạch và đầu tư, xây dựng công nghiệp quốc phòng từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, chiến đấu của Quân đội. Chấp hành nghiêm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí, trang bị, tài chính, tài sản của Quân đội, bảo đảm an toàn, hiệu quả, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Lãnh đạo công tác tình báo quốc phòng.

- Lãnh đạo xây dựng Ban Cơ yếu Chính phủ vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Lãnh đạo Quân đội tham gia lao động sản xuất, xây dựng kinh tế đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo nhiệm vụ biên soạn lịch sử và truyền thống Quân đội; phát triển khoa học nghệ thuật quân sự Việt Nam, khoa học công nghệ quân sự, khoa học xã hội và nhân văn quân sự.

- Lãnh đạo công tác hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng, tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc và công tác tư pháp, thanh tra, pháp chế trong Quân đội đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập Đại hội Đảng bộ Quân đội; chuẩn bị tham gia Đại hội Đảng toàn quốc theo nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Trong khi thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, những vấn đề sau đây nhất thiết phải do tập thể Quân uỷ Trung ương thảo luận, quyết định:

- Chủ trương, chương trình, kế hoạch hành động triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội và các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư trong Đảng bộ Quân đội; chương trình làm việc toàn khoá, quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo trên từng mặt công tác của Quân uỷ Trung ương; Quy chế làm việc của Uỷ ban Kiểm tra Quân uỷ Trung ương; nghị quyết của Quân uỷ Trung ương về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng hằng năm và các nghị quyết, chỉ thị về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng có liên quan đến các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương trên toàn quốc.

- Chủ trương, biện pháp xây dựng Quân đội nhân dân về mọi mặt.

- Chủ trương tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ và Ban Cơ yếu Chính phủ.

- Chủ trương lãnh đạo và quyết định những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ trong Quân đội theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Quyết định chủ trương về phương án tác chiến chiến lược; về tổ chức, biên chế Quân đội theo thẩm quyền; về kế hoạch và đầu tư, quản lý, sử dụng đất quốc phòng, sử dụng ngân sách bảo đảm cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, quốc phòng kết hợp với kinh tế, xây dựng nền công nghiệp quốc phòng.

- Phương hướng phát triển khoa học nghệ thuật quân sự Việt Nam, khoa học công nghệ quân sự, khoa học xã hội và nhân văn quân sự.

### *c) Quyền hạn*

- Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp.

- Đề nghị những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ trong Quân đội thuộc diện quản lý của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; quyết định uỷ quyền phân cấp quản lý cán bộ trong Quân đội theo thẩm quyền.

- Đề nghị hoặc quyết định các hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Những vấn đề khác do Ban Thường vụ đề nghị Quân uỷ Trung ương xem xét, quyết định theo Quy chế làm việc của Quân uỷ Trung ương.

## **2. Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương**

### *a) Chức năng*

- Nghiên cứu, đề xuất đề Quân uỷ Trung ương: Thảo luận, tham mưu với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định đường lối,

nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, cơ yếu; quyết định các chủ trương, giải pháp lãnh đạo mọi mặt trong Quân đội.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp mà Quân uỷ Trung ương đã quyết định.

*b) Nhiệm vụ*

- Chuẩn bị nội dung và triệu tập hội nghị Quân uỷ Trung ương. Báo cáo Quân uỷ Trung ương kết quả những công việc đã triển khai thực hiện giữa hai kỳ họp Quân uỷ Trung ương và những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tình hình Quân đội, Dân quân tự vệ; đề xuất chủ trương, giải pháp lãnh đạo để Quân uỷ Trung ương thảo luận, quyết định.

- Cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Quân uỷ Trung ương; ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để triển khai các mặt công tác trong Quân đội, Dân quân tự vệ và chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp uỷ cấp dưới thực hiện.

- Thông qua kế hoạch phòng thủ, phương án tác chiến chiến lược do Bộ Quốc phòng trực tiếp chỉ đạo.

- Chỉ đạo về tổ chức, hoạt động của công tác tình báo quốc phòng và hoạt động của Ban Cơ yếu Chính phủ; về hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng, tham gia lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc và công tác tư pháp, thanh tra, pháp chế trong Quân đội.

- Chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp; cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý theo phân cấp.

- Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tình hình Quân đội, Dân quân tự vệ và hoạt động của Quân uỷ Trung ương; thông báo tình hình đến các Uỷ viên Quân uỷ Trung ương và các cấp uỷ trực thuộc.

- Giải quyết công việc hằng ngày của Quân uỷ Trung ương.

*c) Quyền hạn*

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra và chỉ định bổ sung cấp uỷ viên cấp uỷ trực thuộc.

- Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Thẩm tra, kết luận về đảng tịch của đảng viên, việc công nhận là đảng viên, khôi phục quyền đảng viên, xoá tên đảng viên hoặc cho nối lại sinh hoạt đảng của đảng viên thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

- Quyết định hoặc đề nghị những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Trường hợp có tình huống khẩn cấp, đột xuất không hợp được Quân uỷ Trung ương thì Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương thảo luận, quyết định, chịu trách nhiệm về các quyết định đó và báo cáo trước Quân uỷ Trung ương trong phiên họp gần nhất.

## **II- CÁC CẤP ỦY TỪ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ ĐẾN CẤP TRỰC THUỘC QUÂN ỦY TRUNG ƯƠNG**

### **1. Đối với đảng uỷ**

*a) Chức năng*

- Lãnh đạo mọi mặt các đơn vị thuộc quyền.

- Nghiên cứu đề xuất với cấp uỷ cấp trên những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác đảng, công tác chính trị.

*b) Nhiệm vụ*

- Nghiên cứu đề xuất với cấp uỷ cấp trên nội dung, biện pháp để thực hiện quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Quân uỷ Trung ương, Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, cơ yếu và những chủ trương về công tác đảng, công tác chính trị, về thực hiện các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ và lực lượng cơ yếu.

- Lãnh đạo đơn vị chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của đảng uỷ, mệnh lệnh của cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ và nghị quyết của cấp uỷ cấp mình, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

- Giáo dục, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nắm vững và tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, phát huy bản chất cách mạng, truyền thống vẻ vang của dân tộc, của Đảng, của Quân đội, của đơn vị. Đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ.

- Xây dựng các tổ chức cơ sở đảng và chi bộ trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình, phê bình và các chế độ sinh hoạt, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong đảng bộ.

- Lãnh đạo thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý theo phân cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp mình.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đảng, công tác chính trị và hiệu lực chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính uỷ, chính trị viên trong Quân đội theo Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 20/7/2005 của Bộ Chính trị khoá IX.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện quản lý theo quy định của Điều lệ Đảng và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng huấn luyện - đào tạo, trình độ sẵn sàng chiến đấu, sức mạnh chiến đấu của đơn vị. Xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện; hệ thống tổ chức chỉ huy, các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân ở đơn vị cơ sở vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Xây dựng đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Lãnh đạo công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng, công tác tư pháp, thanh tra, pháp chế trong đơn vị.

- Lãnh đạo công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính, kế hoạch và đầu tư, tham gia lao động sản xuất xây dựng kinh tế của đơn vị. Chấp hành nghiêm quy định của Nhà nước, Quân đội về quản lý, sử dụng vũ khí, trang bị, cơ sở vật chất hậu cần, kỹ thuật, tài chính, tài sản của đơn vị, bảo đảm an toàn, hiệu quả, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ nêu trên, các vấn đề sau đây nhất thiết phải do tập thể cấp uỷ thảo luận quyết định:

Các chủ trương, biện pháp lãnh đạo thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Những chủ trương về phương án tác chiến; về tổ chức biên chế; về công tác đảng, công tác chính trị; về quản lý, sử dụng đất quốc phòng, công tác kế hoạch và đầu tư; công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính và tham gia lao động sản xuất xây dựng kinh tế.

Do tính chất nhiệm vụ, các cấp uỷ sau đây cần chú trọng lãnh đạo các nhiệm vụ có tính đặc thù:

+ Đảng uỷ quân khu: Đi đôi với trách nhiệm lãnh đạo các đơn vị thuộc quyền, còn có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn các cấp uỷ địa phương lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, công tác quân sự địa phương, xây dựng lực lượng bộ đội địa phương và Dân quân tự vệ, thực hiện chính sách hậu phương quân đội; phối hợp với cấp uỷ địa phương thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quân khu.

+ Đảng uỷ quân sự tỉnh có nhiệm vụ: Đề xuất nội dung lãnh đạo và giúp cấp uỷ địa phương chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cấp xã, các ngành thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng (nơi có biên giới) và chính sách hậu phương quân đội tại địa phương mình theo nghị quyết của đảng uỷ quân sự cấp trên, nghị quyết của Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng. Lãnh đạo mọi mặt cơ quan quân sự cùng cấp và các đơn vị bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng thuộc quyền thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ do cấp uỷ địa phương và cấp uỷ, người chỉ huy cấp trên giao.

+ Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng: Nghiên cứu, đề xuất để Quân uỷ Trung ương quyết định các chủ trương về công tác biên phòng và xây dựng bộ đội biên phòng; đồng thời quán triệt, cụ thể hoá, lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền, bộ chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện các chủ trương trên. Phối hợp với tỉnh uỷ (nơi có biên giới) lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền biên phòng toàn dân, thể trận biên phòng toàn dân và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng ở địa phương vững mạnh.

+ Đảng uỷ đơn vị sản xuất quốc phòng kết hợp xây dựng kinh tế có nhiệm vụ: Lãnh đạo đơn vị thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ; quán triệt và thực hiện quan điểm kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội tạo thế quân sự, quốc phòng trong khu vực phòng thủ ở địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong mọi tình huống; sản xuất, kinh doanh phát triển, đạt hiệu quả kinh tế - xã hội cao

theo đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Quân đội; góp phần cùng các doanh nghiệp nhà nước giữ vị trí chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân.

+ Cấp uỷ đảng trong các doanh nghiệp của Quân đội liên doanh với nước ngoài có nhiệm vụ lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, chính sách của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các bên trong doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi, nhân phẩm người lao động.

*c) Quyền hạn*

- Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp.

- Quyết định hoặc đề nghị những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Xem xét, quyết định những vấn đề khác do ban thường vụ đề nghị theo quy chế làm việc của đảng uỷ.

**2. Đối với ban thường vụ đảng uỷ**

*a) Chức năng*

- Nghiên cứu, đề xuất để đảng uỷ: Thảo luận, tham mưu với cấp trên những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ chính trị và công tác đảng, công tác chính trị; quyết định các chủ trương, biện pháp lãnh đạo xây dựng đảng bộ và thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, biện pháp mà đảng uỷ đã quyết định.

*b) Nhiệm vụ*

- Chuẩn bị nội dung và triệu tập hội nghị đảng uỷ; báo cáo đảng uỷ kết quả những công việc đã triển khai thực hiện giữa hai kỳ họp đảng uỷ và những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chính trị, tình hình đơn vị, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo để đảng uỷ thảo luận, quyết định.

- Cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch công tác của cấp trên và của đảng uỷ; ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để triển khai các mặt công tác trong đảng bộ và đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp uỷ cấp dưới thực hiện.

- Chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý theo phân cấp.

- Báo cáo cấp trên về tình hình đảng bộ và đơn vị; thông báo tình hình đến các đảng uỷ viên và cấp uỷ trực thuộc.

- Giải quyết công việc hằng ngày của đảng uỷ.

#### *c) Quyền hạn*

- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra và chỉ định bổ sung cấp uỷ viên cấp uỷ cấp dưới trực tiếp.

- Quyết định hoặc uỷ quyền cho đảng uỷ cơ sở xem xét, quyết định kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức.

- Thẩm tra, kết luận về đảng tịch của đảng viên, công nhận là đảng viên, khôi phục quyền đảng viên, xoá tên đảng viên hoặc cho nối lại sinh hoạt đảng của đảng viên thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

- Quyết định hoặc đề nghị những vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Quyết định hoặc đề nghị các hình thức khen thưởng, kỷ luật đảng viên, tổ chức đảng theo thẩm quyền.

- Quản lý, sử dụng tài chính đảng theo Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Việc đề bạt, bổ nhiệm, điều động cán bộ, quyết định thôi phục vụ tại ngũ đối với cán bộ và xem xét kỷ luật đối với đảng viên thuộc đảng bộ quân sự tỉnh là sĩ quan theo phân cấp quản lý cần được bàn bạc, thống nhất giữa ban thường vụ đảng uỷ quân khu, Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng với ban

thường vụ tỉnh uỷ trước khi quyết định. Trường hợp còn có ý kiến khác nhau thì ban thường vụ đảng uỷ quân khu, Ban Thường vụ Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng báo cáo Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương, Ban Bí thư, Bộ Chính trị xem xét, quyết định. Trường hợp khẩn cấp trong chiến đấu, việc điều động, bổ nhiệm cán bộ thuộc bộ chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong Quân đội.

- Trường hợp có tình huống khẩn cấp, đột xuất không họp được đảng uỷ thì ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định, chịu trách nhiệm về các quyết định đó và báo cáo trước đảng uỷ trong phiên họp gần nhất.

### **III- TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG**

#### **1. Chức năng**

- Lãnh đạo mọi mặt hoạt động trong đơn vị.
- Nghiên cứu, đề xuất với cấp uỷ cấp trên những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác đảng, công tác chính trị.

#### **2. Nhiệm vụ**

Tổ chức cơ sở đảng trong Quân đội thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ đã ghi trong Điều lệ Đảng và quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong khi thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng và quy định của Ban Bí thư, những vấn đề thuộc về chủ trương, biện pháp lãnh đạo, nhất thiết phải do tập thể cấp uỷ quyết định.

#### **3. Quyền hạn**

- Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể tổ chức đảng trực thuộc.
- Chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ, bí thư, phó bí thư, chỉ định bổ sung cấp uỷ viên cấp uỷ trực thuộc.
- Đề nghị hoặc quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên.
- Quản lý, sử dụng tài chính đảng theo Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên.
- Đảng bộ trung đoàn, lữ đoàn, các đảng bộ cơ sở khác có trên 100 đảng viên và được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ 3 năm liên tục trở lên thì được cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét uỷ quyền cho đảng uỷ cơ sở quyền quyết định kết nạp đảng viên, cấp giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng, lớp bồi dưỡng đảng viên mới và thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên nhưng không phải là cấp uỷ viên cùng cấp và đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp uỷ cấp trên quản lý.

## **IV- ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN TIÊU ĐOÀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG**

### **1. Chức năng**

- Lãnh đạo mọi mặt hoạt động trong đơn vị.
- Nghiên cứu, đề xuất với cấp uỷ cấp trên những vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác đảng, công tác chính trị.

### **2. Nhiệm vụ**

- Lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị đúng đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống.

- Lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng huấn luyện, trình độ sẵn sàng chiến đấu, sức mạnh chiến đấu, xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Giữ gìn, quản lý, sử dụng có hiệu quả vũ khí, trang bị, cơ sở vật chất hậu cần, kỹ thuật, tài chính trong đơn vị, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, cháy nổ. Tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp uỷ, chính quyền địa phương ở cơ sở tiến hành công tác vận động quần chúng, tham gia thực hiện các cuộc vận động chính trị cách mạng, góp phần xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn đóng quân vững mạnh, tạo điều kiện cho việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Lãnh đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và các chế độ sinh hoạt của cấp uỷ, chi bộ. Lãnh đạo công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát và công tác phát triển đảng viên mới theo Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên. Lãnh đạo xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

### **3. Quyền hạn**

- Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể chi bộ trực thuộc.
- Chuẩn y kết quả bầu cử chi uỷ, bí thư, phó bí thư; chỉ định bổ sung chi uỷ viên của các chi bộ trực thuộc.
- Đề nghị hoặc quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết nghị đề nghị cấp có thẩm quyền về kết nạp đảng viên.

- Quản lý, sử dụng tài chính đảng theo Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên.

### **C- CHẾ ĐỘ SINH HOẠT**

- Quân uỷ Trung ương họp thường lệ 6 tháng một lần. Ban Thường vụ họp 1 tháng một lần.

- Đảng uỷ quân khu họp thường lệ 6 tháng một lần, bàn và quyết nghị chủ trương lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ trong toàn quân khu. Những nội dung lãnh đạo nhiệm vụ cụ thể lực lượng vũ trang quân khu giao cho ban thường vụ họp quyết định và báo cáo đảng uỷ trong lần sinh hoạt định kỳ. Ban thường vụ họp 1 tháng một lần.

- Đảng uỷ Quân chủng Hải quân, Quân chủng Phòng không - Không quân và Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng họp thường lệ 6 tháng một lần. Ban thường vụ họp 1 tháng một lần.

- Đảng uỷ từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên họp thường lệ 3 tháng một lần. Ban thường vụ họp 1 tháng một lần.

- Đảng uỷ cơ sở, đảng uỷ bộ phận, chi uỷ họp thường lệ 1 tháng một lần. Ban thường vụ họp 1 tháng một lần.

Khi cần thiết các đảng uỷ, ban thường vụ, chi uỷ họp bất thường.

- Đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận họp thường lệ mỗi năm hai lần; họp bất thường khi cần. Đối với đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận có đông đảng viên, hoạt động phân tán, địa bàn rộng, đảng uỷ cơ sở và đảng uỷ bộ phận căn cứ vào tình hình cụ thể để tổ chức sinh hoạt theo cụm, phân công cấp uỷ viên phụ trách.

- Chi bộ (kể cả chi bộ cơ sở) họp thường lệ mỗi tháng một lần; họp bất thường khi cần.

### **D- UỶ BAN KIỂM TRA CÁC CẤP**

Ủy ban kiểm tra các cấp do cấp uỷ cùng cấp bầu, gồm một số đồng chí trong cấp uỷ và một số đồng chí ngoài cấp uỷ. Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra do đảng uỷ bầu, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra do uỷ ban kiểm tra bầu trong số uỷ viên uỷ ban kiểm tra.

Các thành viên uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp dưới phải được cấp uỷ cấp trên trực tiếp chuẩn y, nếu điều động chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra sang công tác khác phải được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý. Nhiệm vụ và quyền hạn của uỷ ban kiểm tra các cấp thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên.

Ủy ban kiểm tra làm việc theo chế độ tập thể, dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của uỷ ban kiểm tra cấp trên.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn do Điều lệ Đảng quy định và hướng dẫn của Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, ủy ban kiểm tra các cấp có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới, các đơn vị, cơ quan, đảng viên, cán bộ, chiến sĩ báo cáo tình hình và cung cấp tài liệu có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

Ủy ban Kiểm tra Quân ủy Trung ương chủ trì phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội xây dựng quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát đảng viên, tổ chức đảng trong Đảng bộ Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy quân khu, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thống nhất với ủy ban kiểm tra tỉnh ủy trên địa bàn quân khu xây dựng quy chế phối hợp tiến hành công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ quân sự tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy quân sự tỉnh chủ trì phối hợp với ủy ban kiểm tra đảng ủy xã xây dựng quy chế phối hợp và tham mưu để đảng ủy quân sự tỉnh phối hợp với đảng ủy xã kiểm tra, giám sát đảng viên, chi ủy, chi bộ quân sự xã theo Điều 30 Điều lệ Đảng. Khi thực hiện kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng thì ủy ban kiểm tra đảng ủy xã chủ trì phối hợp với ủy ban kiểm tra đảng ủy quân sự tỉnh để kết luận và xử lý theo thẩm quyền.

## **Đ- CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA CẤP ỦY ĐẢNG**

### **I- QUAN HỆ GIỮA CẤP ỦY, BÍ THƯ CẤP ỦY VỚI NGƯỜI CHỈ HUY VÀ CHÍNH ỦY, CHÍNH TRỊ VIÊN**

1. Quan hệ giữa cấp ủy với người chỉ huy đơn vị (kể cả tổng giám đốc, giám đốc) và chính ủy, chính trị viên là mối quan hệ giữa lãnh đạo với phục tùng sự lãnh đạo

- Người chỉ huy và chính ủy, chính trị viên phải phục tùng sự lãnh đạo của cấp ủy về mọi mặt, kịp thời báo cáo tình hình đơn vị và mọi nhiệm vụ được cấp trên giao, đề xuất chủ trương lãnh đạo, biện pháp thực hiện để cấp ủy thảo luận, quyết định và có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghị quyết theo chức trách.

Đối với nhiệm vụ chiến đấu, người chỉ huy báo cáo với cấp ủy nhiệm vụ cấp trên giao, quyết tâm chiến đấu, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo để cấp ủy thảo luận, quyết định. Trường hợp nhận nhiệm vụ chiến đấu khẩn cấp hoặc có tình huống diễn biến ngoài dự kiến, không có điều kiện họp cấp ủy hoặc ban thường vụ, thì người chỉ huy phải chủ động trao đổi với bí thư (chính ủy, chính trị viên) quyết đoán xử trí kịp thời để hoàn thành nhiệm vụ, sau đó báo cáo và chịu trách nhiệm với cấp ủy cấp mình và cấp trên.

- Các đơn vị sản xuất quốc phòng xây dựng kinh tế, định kỳ hằng tháng, quý, năm, tổng giám đốc, giám đốc phải báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất quốc phòng, kinh tế của kỳ trước, dự kiến kế hoạch kỳ sau để cấp ủy thảo luận, quyết định. Tổng giám đốc, giám đốc phải chấp hành và tổ chức thực hiện

nghiêm nghị quyết và chịu sự kiểm tra về mọi mặt của cấp uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, trước pháp luật, trước cấp trên về các quyết định của mình.

- Cấp uỷ đảng ở cơ quan, cơ sở đào tạo, bệnh viện, viện nghiên cứu có trách nhiệm lãnh đạo, kiểm tra mọi hoạt động của người đứng đầu cơ quan, nhất là trong chỉ đạo, quản lý điều hành công tác chuyên môn cho đúng đường lối, quan điểm, nguyên tắc, nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên. Người đứng đầu cơ quan có trách nhiệm báo cáo với cấp uỷ về nhiệm vụ chuyên môn được cấp trên giao để cấp uỷ thảo luận, quyết định chủ trương, biện pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

**2. Quan hệ giữa bí thư cấp uỷ (phó bí thư thường trực đảng uỷ quân sự địa phương) với người chỉ huy đơn vị, tổng giám đốc, giám đốc là quan hệ phối hợp công tác**

Bí thư cấp uỷ (phó bí thư thường trực đảng uỷ quân sự địa phương) và người chỉ huy, tổng giám đốc, giám đốc phải kịp thời thông báo và trao đổi cho nhau biết các nghị quyết, chỉ thị và mệnh lệnh của cấp trên, thống nhất đánh giá tình hình, đề xuất chủ trương, biện pháp lãnh đạo, báo cáo cấp uỷ hoặc ban thường vụ quyết định; xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết và kiểm tra các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện. Trường hợp có ý kiến khác nhau phải cùng nhau trao đổi để nhất trí, nếu đã trao đổi kỹ mà chưa nhất trí phải kịp thời đưa ra đảng uỷ hoặc ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định. Trường hợp khẩn cấp (trong chiến đấu, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn) không hợp được cấp uỷ (ban thường vụ) hoặc có tình huống phát sinh ngoài phương án, người chỉ huy và bí thư, phó bí thư thường trực đảng uỷ quân sự địa phương (chính uỷ, chính trị viên) bàn bạc thống nhất để quyết định, chịu trách nhiệm trước cấp trên và cấp uỷ cấp mình về các quyết định đó; khi đã trao đổi kỹ mà có vấn đề chưa thống nhất, người chỉ huy được quyền quyết định để hoàn thành nhiệm vụ, sau đó phải báo cáo và chịu trách nhiệm trước cấp trên và cấp uỷ cấp mình về các quyết định đó.

## **II- QUAN HỆ GIỮA CẤP ỦY ĐẢNG TRONG QUÂN ĐỘI VỚI CẤP ỦY ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG**

**1. Quan hệ giữa đảng uỷ quân khu với tỉnh uỷ trên địa bàn quân khu là mối quan hệ phối hợp**

- Đảng uỷ quân khu có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn tỉnh uỷ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương, xây dựng Dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, chấp hành chính sách hậu phương quân đội; phối hợp với tỉnh uỷ thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong quân khu.

- Tỉnh uỷ có trách nhiệm lãnh đạo địa phương thực hiện nghị quyết của đảng uỷ quân khu về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân, xây dựng Dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, công tác quân sự địa phương và chấp hành chính sách hậu phương quân đội; lãnh đạo đảng uỷ, bộ chỉ huy quân sự tỉnh chấp hành nghị quyết, chỉ thị của đảng uỷ, mệnh lệnh của tư lệnh quân khu về nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương; phối hợp với cục chính trị quân khu chỉ đạo, hướng dẫn công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và công tác quân sự, quốc phòng địa phương.

Giữa hai kỳ đại hội đảng bộ tỉnh, khi có cán bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ chỉ huy trưởng, chính uỷ bộ chỉ huy quân sự tỉnh thì Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương thống nhất với Ban Tổ chức Trung ương đề nghị Ban Bí thư chỉ định các đồng chí chỉ huy trưởng, chính uỷ tham gia ban chấp hành đảng bộ tỉnh, đồng chí chỉ huy trưởng tham gia ban thường vụ tỉnh uỷ; ban thường vụ tỉnh uỷ chỉ định kiện toàn đảng uỷ quân sự tỉnh.

2. Quan hệ giữa đảng uỷ quân sự tỉnh với đảng uỷ xã là mối quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng (nơi có biên giới) và chính sách hậu phương quân đội

- Đảng uỷ quân sự tỉnh: Phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra đảng uỷ xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng địa phương và chính sách hậu phương quân đội. Chủ động trao đổi, thông báo với đảng uỷ xã tình hình nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng địa phương và các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về lĩnh vực quân sự, quốc phòng, biên phòng. Phối hợp với đảng uỷ xã chỉ đạo kiện toàn ban chỉ huy quân sự xã, chỉ đạo ban chỉ huy quân sự xã thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng chi bộ quân sự xã trong sạch, vững mạnh, ban chỉ huy quân sự xã vững mạnh toàn diện, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh.

- Đảng uỷ xã: Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra của đảng uỷ quân sự tỉnh về công tác quân sự, quốc phòng, biên phòng địa phương và chính sách hậu phương quân đội. Chủ động trao đổi, thông báo với đảng uỷ quân sự tỉnh tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng của địa phương; tham gia ý kiến với đảng uỷ quân sự tỉnh về chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng địa phương. Lãnh đạo chi bộ, ban chỉ huy quân sự xã chấp hành nghị quyết, chỉ thị của đảng uỷ, mệnh lệnh của người chỉ huy cấp trên về công tác quân sự, quốc phòng địa phương. Phối hợp với phòng chính trị bộ chỉ huy quân sự tỉnh, phòng chính trị ban chỉ huy bộ đội biên phòng (khi được cấp trên giao) chỉ đạo, hướng dẫn công tác đảng, công tác chính trị đối với nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng địa phương và chính sách hậu phương quân đội.

3. Quan hệ giữa đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực với đảng uỷ xã là mối quan hệ phối hợp trao đổi, hướng dẫn, thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng do cấp trên giao

- Đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực: Thường xuyên trao đổi, thông báo với đảng uỷ xã tình hình nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương và các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Thực hiện chỉ đạo của đảng uỷ quân sự tỉnh phối hợp, hướng dẫn đảng uỷ xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn; công tác huấn luyện, diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ, phòng, chống thiên tai, thảm họa, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống cháy nổ; giáo dục quốc phòng, an ninh; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, tuyển sinh quân sự; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

- Đảng uỷ xã: Thường xuyên trao đổi, thông báo với đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của địa phương. Lãnh đạo địa phương, chi bộ, ban chỉ huy quân sự xã thực hiện sự phối hợp, hướng dẫn của đảng uỷ ban chỉ huy phòng thủ khu vực về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và chính sách hậu phương quân đội.

4. Quan hệ giữa Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng với tỉnh uỷ (nơi có biên giới) là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng nền biên phòng toàn dân, thể trận biên phòng toàn dân và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng ở địa phương vững mạnh

- Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng chủ động trao đổi, thông báo với tỉnh uỷ về tình hình biên giới và các chủ trương, nội dung biện pháp thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Chủ trì phối hợp với các tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo đảng uỷ quân sự tỉnh về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng; xây dựng nền biên phòng toàn dân, thể trận biên phòng toàn dân ở địa phương vững mạnh. Chủ trì phối hợp với các tỉnh uỷ xây dựng quy chế phối hợp thực hiện các nội dung công tác trên.

- Tỉnh uỷ có trách nhiệm lãnh đạo đảng bộ và nhân dân địa phương thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước và Quân đội về công tác biên phòng; phối hợp với Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng lãnh đạo, chỉ đạo đảng uỷ quân sự tỉnh về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng; phối hợp với Cục Chính trị Bộ đội Biên phòng để chỉ đạo, hướng dẫn công tác đảng, công tác chính trị đối với lực lượng bộ đội biên phòng thuộc bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

**5. Quan hệ giữa đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng với đảng uỷ xã (nơi có biên giới) là quan hệ phối hợp trao đổi, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác biên phòng ở địa phương do cấp trên giao**

- Đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng: Thường xuyên thông báo, trao đổi với đảng uỷ xã về tình hình nhiệm vụ công tác biên phòng ở địa phương và diễn biến tình hình biên giới có liên quan; phối hợp thống nhất với đảng uỷ xã các chủ trương, biện pháp kết hợp giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới ở địa phương. Chủ trì phối hợp với đảng uỷ xã xây dựng quy chế phối hợp thực hiện các nội dung công tác trên.

- Đảng uỷ xã: Thường xuyên trao đổi, thông báo với đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác biên phòng của địa phương. Lãnh đạo địa phương thực hiện sự phối hợp, hướng dẫn của đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng về kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới ở địa phương.

Đối với đảng uỷ xã biên giới, hải đảo: Sau mỗi kỳ đại hội đảng bộ xã hoặc khi điều động, luân chuyển cán bộ đồn biên phòng trên địa bàn xã, đảng uỷ ban chỉ huy bộ đội biên phòng báo cáo để ban thường vụ đảng uỷ quân sự tỉnh phối hợp với ban thường vụ đảng uỷ xã đề nghị ban thường vụ tỉnh uỷ quyết định chỉ định tăng thêm cấp uỷ viên là cán bộ đồn biên phòng tham gia đảng uỷ xã (không tính vào số lượng cấp uỷ viên theo quy định).

**6. Quan hệ giữa cấp uỷ đồn biên phòng với đảng uỷ xã nơi có đồn biên phòng**

- Cấp uỷ đồn biên phòng: Thường xuyên phản ánh với đảng uỷ xã tình hình khu vực biên giới đơn vị phụ trách; các chủ trương, đối sách về công tác biên phòng. Tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị, quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo ở địa phương.

- Đảng uỷ xã: Thường xuyên thông báo với cấp uỷ và chỉ huy đồn biên phòng các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã. Lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương phối hợp, giúp đỡ các đồn biên phòng thực hiện nhiệm vụ.

**7. Quan hệ giữa cấp uỷ các đơn vị với cấp uỷ, chính quyền địa phương**

- Các đơn vị đến làm nhiệm vụ ở địa phương nào thì cấp uỷ và người chỉ huy đơn vị đó có trách nhiệm thông báo tình hình và nhiệm vụ có liên quan với cấp uỷ, chính quyền địa phương, cùng người chỉ huy quân sự địa phương thống nhất kế hoạch, hiệp đồng tổ chức phòng thủ tác chiến theo sự chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương và của cấp trên. Khi chuyển đi nơi khác cần thông báo với cấp uỷ, chính quyền và người chỉ huy quân sự địa phương biết.

- Cấp uỷ, chính quyền địa phương kịp thời thông báo với cấp uỷ, chỉ huy đơn vị quân đội đóng quân, thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn về tình hình địa phương có liên quan đến quốc phòng - an ninh. Lãnh đạo, chỉ đạo ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương phối hợp, giúp đỡ đơn vị quân đội thực hiện nhiệm vụ.

Trong trường hợp đặc biệt hoặc đơn vị quân đội làm nhiệm vụ lâu dài trên địa bàn tỉnh, thành phố, xã, phường, đặc khu, khi thấy cần thiết thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp của đơn vị đó bàn bạc, thống nhất với cấp uỷ địa phương đề nghị cấp uỷ có thẩm quyền chỉ định một số đồng chí đảng viên là cán bộ chủ trì đơn vị tham gia cấp uỷ địa phương để phối hợp lãnh đạo thực hiện công tác quốc phòng, quân sự trên địa bàn.

### **III- QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG ỦY QUÂN KHU, ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH VÀ CẤP ỦY CÁC ĐƠN VỊ CHỦ LỰC VỚI CÁC CẤP ỦY ĐẢNG TRONG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

#### **1. Quan hệ giữa đảng uỷ quân khu với Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng**

Là mối quan hệ phối hợp để lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang quân khu và bộ đội biên phòng thuộc bộ chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đã được xác định và những vấn đề có liên quan đến xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền biên phòng toàn dân, công tác quân sự, biên phòng ở địa phương và xây dựng, tác chiến trong khu vực phòng thủ trên địa bàn quân khu.

- Đảng uỷ quân khu: Định kỳ 6 tháng, 1 năm và khi có tình huống đột xuất kịp thời thông báo với Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng tình hình, nhiệm vụ công tác quân sự địa phương và tình hình có liên quan đến hoạt động xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Thống nhất với Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng về bố trí sử dụng lực lượng bộ đội biên phòng trong khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo đảng uỷ quân sự tỉnh và các lực lượng của quân khu làm nhiệm vụ ở khu vực biên giới, biển, đảo chấp hành nghiêm pháp luật về biên phòng, biên giới quốc gia. Phối hợp với Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng trong lãnh đạo, chỉ đạo đảng uỷ quân sự tỉnh về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng.

- Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng: Định kỳ 6 tháng, 1 năm và khi có tình huống đột xuất kịp thời thông báo với đảng uỷ quân khu tình hình trên các tuyến biên giới, các chủ trương, đối sách của Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng về nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia. Lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị bộ đội biên phòng trên địa bàn quân khu thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ, tác chiến. Chủ trì, phối hợp với đảng uỷ các quân khu lãnh đạo, chỉ đạo đảng uỷ quân sự tỉnh về công tác biên phòng và xây dựng lực lượng bộ đội biên phòng, đồng thời xây dựng quy chế phối hợp thực hiện các nội dung công tác trên.

**2.** Quan hệ giữa cấp uỷ các đơn vị chủ lực và các lực lượng có liên quan làm nhiệm vụ ở khu vực biên giới, biển, đảo với cấp uỷ đơn vị bộ đội biên phòng là mối quan hệ phối hợp công tác

Cấp uỷ đơn vị chủ lực và các lực lượng có liên quan làm nhiệm vụ ở khu vực biên giới, biển, đảo có trách nhiệm lãnh đạo đơn vị chấp hành nghiêm pháp luật về biên phòng, biên giới quốc gia, đồng thời có trách nhiệm tham gia công tác biên phòng theo hướng dẫn của bộ đội biên phòng và sẵn sàng chi viện khi có tình huống xảy ra theo yêu cầu của bộ đội biên phòng.

#### **IV- QUAN HỆ GIỮA CẤP ỦY ĐẢNG CƠ SỞ VỚI TỔ CHỨC QUÂN CHÚNG**

Các tổ chức quần chúng trong Quân đội được tổ chức ở đơn vị cơ sở, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt của cấp uỷ đảng cơ sở; sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan chính trị cùng cấp và cơ quan chính trị cấp trên.

Các cấp uỷ đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức quần chúng trong đơn vị vững mạnh, quan tâm, tạo điều kiện cho các tổ chức quần chúng hoạt động có hiệu quả; chăm lo sự tiến bộ trưởng thành, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của quần chúng.

Các tổ chức quần chúng phải quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh nghị quyết của cấp uỷ theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình.

#### **E - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ vào Quy định này, Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Ban Thường vụ Quân uỷ Trung ương hướng dẫn tổ chức thực hiện.

**2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 49-QĐ/TW, ngày 22/12/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**



**Trần Cẩm Tú**